

## BÁO CÁO

sơ kết giữa nhiệm kỳ Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động Tỉnh uỷ về  
“*Phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề trên địa bàn  
tỉnh Bình Định giai đoạn 2020 - 2025*”

-----

Thực hiện Kế hoạch số 28-KH/HU, ngày 14/12/2021 của Huyện ủy thực hiện Chương trình hành động số 08-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh uỷ về “*Phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2020 - 2025*” (sau đây gọi tắt là Kế hoạch số 28), Huyện ủy Tuy Phước báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ việc triển khai thực hiện cụ thể như sau:

### TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI CỦA HUYỆN

Tuy Phước là huyện có vị trí quan trọng về giao thông của vùng phía Nam của tỉnh Bình Định, nơi giao nhau giữa trục hành lang phát triển kinh tế Bắc Nam (Quốc lộ 1A, hệ thống đường sắt Bắc Nam) và hành lang phát triển Đông - Tây (QL19, QL19C, cao tốc Quy Nhơn - Pleiku trong tương lai), kết nối Khu vực ven biển Nam Trung Bộ (cảng Quy Nhơn) với Tây Nguyên. Bên cạnh đó, Tuy Phước còn là địa phương án ngữ phía Tây Bắc, đầu mối các tuyến giao thông chính quan trọng ra vào thành phố Quy Nhơn với các tuyến Quốc lộ, Ga Diêu Trì... Ngoài ra, trên địa bàn huyện đã được Trung ương, tỉnh đầu tư xây dựng các tuyến đường mới: Cao tốc Bắc Nam, Quốc lộ 19C nối dài, đường Diêm Vân - Cát Tiên và tuyến đường từ thị xã An Nhơn đến đường Tây đầm Thị Nại.

#### 1. Thuận lợi

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, kịp thời của Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy; sự hướng dẫn, giúp đỡ nhiệt tình về nghiệp vụ của các ngành chức năng của tỉnh; những kinh nghiệm lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện được tích lũy, kế thừa qua nhiều thế hệ lãnh đạo.

Hệ thống văn bản quy định, hướng dẫn cụ thể của Trung ương, của tỉnh về phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề. Sự nỗ lực, phấn đấu của các cấp, các ngành và các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trên địa bàn huyện trong đẩy mạnh thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề giai đoạn 2020 - 2025.

#### 2. Khó khăn

Tình hình chính trị, kinh tế thế giới biến động nhanh, khó lường và chưa có



tiền lệ gây khó khăn cho công tác dự báo; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt; xung đột Nga - Ukraine kéo dài; lạm phát thế giới tăng cao, xu hướng tăng lãi suất, thắt chặt chính sách tiền tệ, tài khóa và hậu quả của đại dịch Covid-19 dẫn đến suy giảm tăng trưởng kinh tế toàn cầu; rủi ro tài chính, tiền tệ, mất an ninh năng lượng, lương thực; người tiêu dùng thắt chặt chi tiêu, lượng hàng tồn kho lớn tại các thị trường xuất khẩu, khó khăn thị trường xuất khẩu hàng hoá... trong khi ngành công nghiệp của huyện phát triển theo hướng xuất khẩu.

Ở trong nước, áp lực lạm phát tăng cao; giá xăng dầu, nguyên vật liệu biến động mạnh, lãi suất vay có giảm nhưng vẫn đang ở mức cao, ảnh hưởng lớn đến nhiều ngành, lĩnh vực; nhiều vấn đề tồn đọng kéo dài cần được giải quyết; trong khi đó, dịch bệnh, thiên tai, bão lũ diễn biến phức tạp, gây nhiều thiệt hại cho sản xuất kinh doanh và đời sống của Nhân dân. Thị trường bất động sản “đóng băng” trong thời gian qua, giá nguyên vật liệu đầu vào có nhiều biến động, nhu cầu xây nhà chững lại... khiến cho các doanh nghiệp trong ngành sản xuất vật liệu xây dựng trên địa bàn huyện gặp nhiều khó khăn.

Trên địa bàn huyện còn nhiều doanh nghiệp có quy mô đầu tư nhỏ, công nghệ lạc hậu, cách thức tổ chức thiếu bài bản, ý thức kỷ luật và chấp hành pháp luật của chủ doanh nghiệp, của người lao động chưa thực sự triệt để. Doanh nghiệp thường thiếu vốn để sản xuất nhưng không đủ chuẩn để tiếp cận tín dụng.

### **Phần thứ nhất**

## **KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SỐ 28-KH/HU NGÀY 14/12/2021 VỀ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA TỈNH ỦY VỀ “ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP, TIÊU THỦ CÔNG NGHIỆP VÀ LÀNG NGHỀ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH ĐỊNH GIAI ĐOẠN 2020-2025”**

### **I. Công tác chỉ đạo triển khai thực hiện**

#### **1. Công tác tổ chức quán triệt và tuyên truyền**

Triển khai quán triệt nội dung của Chương trình hành động số 08-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy, Kế hoạch số 28 của Huyện ủy, Quyết định số 1498/QĐ-UBND ngày 21/4/2022 của UBND huyện đến cán bộ, đảng viên và lãnh đạo chủ chốt trong toàn huyện. Đảng ủy các xã, thị trấn đã xây dựng Kế hoạch và triển khai quán triệt trong cán bộ, đảng viên về mục đích, ý nghĩa phát triển công nghiệp, tiêu thủ công nghiệp và làng nghề trên địa bàn huyện giai đoạn 2020 - 2025. Theo đó, công tác triển khai, quán triệt Kế hoạch được các cấp, các ngành, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, hình thức đa dạng, nội dung phong phú; công tác tuyên truyền đi vào chiều sâu. Chỉ đạo tăng cường tuyên truyền qua hệ thống truyền thanh từ huyện đến cơ sở nhằm chuyển tải kịp thời nội dung Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động đến với người dân.



Công tác quán triệt, tuyên truyền Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động đã nâng cao nhận thức, chuyển biến hành động của cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp, cán bộ, đảng viên và nhân dân.

## **2. Kết quả xây dựng kế hoạch và các văn bản chỉ đạo, điều hành**

Thực hiện Chương trình hành động số 08-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy; Huyện ủy, UBND huyện xây dựng và ban hành các Văn bản cụ thể như sau:

- Kế hoạch số 28-KH/HU ngày 14/12/2021 của Huyện ủy thực hiện Chương trình hành động số 08-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề trên địa bàn tỉnh Bình Định đoạn 2020 - 2025 của Huyện ủy.

- Quyết định số 1498/QĐ-UBND ngày 21/4/2022 của UBND huyện ban hành Kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 28-KH/HU ngày 14/12/2021 của Huyện ủy thực hiện Chương trình hành động số 08-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề trên địa bàn tỉnh Bình Định đoạn 2020 - 2025.

## **3. Công tác kiểm tra, giám sát**

Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện, Ban Thường vụ Huyện ủy, UBND huyện thường xuyên kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện thông qua các Hội nghị trực báo và các buổi làm việc với Đảng ủy, UBND các xã, thị trấn; đồng thời duy trì chế độ sinh hoạt định kỳ và đột xuất khi cần thiết nhằm kịp thời chỉ đạo tháo gỡ, giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong triển khai thực hiện Chương trình hành động.

## **II. Kết quả đạt được**

### **1. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chủ yếu đến tháng 6/2023**

Giá trị sản xuất công nghiệp (theo giá so sánh 2010) năm 2021, 2022 có tăng trưởng, 6 tháng đầu năm 2023 sản xuất công nghiệp gặp nhiều khó khăn, nhất là ngành công nghiệp sản xuất đồ gỗ xuất khẩu nên giá trị sản xuất công nghiệp giảm sút. Kết quả thực hiện từng năm cụ thể như sau:

- Năm 2021: 2.883.910 triệu đồng, tăng 10,54% (NQ 10,5%)
- Năm 2022: 3.190.906 triệu đồng, tăng 10,65% (NQ 10,5%)
- 6 tháng đầu năm 2023: 1.598.063 triệu đồng, giảm 0,72% so với cùng kỳ.

*(Kế hoạch đề ra đến năm 2025 đạt 4.305.616 triệu đồng, đạt mức tăng trưởng bình quân 10,5%/năm)*



- Tỷ trọng ngành công nghiệp, xây dựng trong cơ cấu kinh tế hằng năm (theo giá thực tế) như sau: Năm 2020 đạt 50,07%, năm 2021 đạt 51%, năm 2022 đạt 50,98% (*Kế hoạch đề ra đến năm 2025 đạt 51,3%*).

## **2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ**

### ***2.1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền đối với phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề***

- Trong thời gian qua, cấp ủy đảng, chính quyền các cấp đã tăng cường trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề theo đúng định hướng, mục tiêu của Chương trình hành động; chủ động xây dựng các kế hoạch triển khai để tổ chức thực hiện cụ thể hóa Chương trình hành động số 08-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy.

- Xây dựng các tin, bài, chuyên trang, trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kiến thức về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, làng nghề đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

### ***2.2. Rà soát điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, chính sách phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề***

- Huyện Tuy Phước đã được UBND tỉnh phê duyệt bổ sung Cụm công nghiệp Bình An, xã Phước Thành với diện tích 38,234ha vào Quy hoạch phát triển cụm công nghiệp tỉnh Bình Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2035 tại Quyết định số 3714/QĐ-UBND ngày 08/9/2020 và phê duyệt thành lập Cụm công nghiệp Bình An, xã Phước Thành tại Quyết định số 981/QĐ-UBND ngày 03/4/2023.

- Khảo sát, đề nghị UBND tỉnh bổ sung 04 cụm công nghiệp vào Phương án phát triển cụm công nghiệp tỉnh Bình Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2035<sup>1</sup>.

### ***2.3. Tập trung phát triển cụm công nghiệp, làng nghề***

- Về phát triển cụm công nghiệp chủ yếu là tập trung đầu tư vào cụm công nghiệp Phước An, tổng mức đầu tư: 10.556.608.000đồng<sup>2</sup>.

<sup>1</sup>Cụm công nghiệp Qui Hội tại xã Phước An với diện tích 53 ha, cụm công nghiệp Tây Hoàng Giang tại xã Phước Thành với diện tích 66 ha, cụm công nghiệp An Sơn tại xã Phước An với diện tích 30 ha và cụm công nghiệp Bình An mở rộng tại xã Phước Thành với diện tích 37 ha.

<sup>2</sup>Cụ thể: thảm nhựa mặt đường trục chính, lát gạch vỉa hè bằng gạch xi măng; Sửa chữa, thay thế hệ thống điện chiếu sáng công cộng đường trục chính; Xây dựng hệ thống thoát nước mặt và đầu tư xây dựng đường trục (từ trục chính đến cầu Quán Trác)...



- Mở rộng đường trục vào Làng nghề từ ĐT640 đến tháp Bình Lâm với chiều dài 1,6 km, với bề rộng nền đường 12m, mặt đường 9m, tổng mức đầu tư: 5.681.000.000đồng.

- Xây dựng mới đường từ ĐT640 đến tháp Bình Lâm với chiều dài 1,446 km và hệ thống điện chiếu sáng ngầm, với bề rộng nền đường 9m, mặt đường 7m, tổng mức đầu tư: 21.088.080.000đồng.

#### ***2.4. Phát triển sản xuất các ngành công nghiệp gắn với đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, mở rộng thị trường***

- Hướng dẫn các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn huyện xây dựng Đề án khuyến công nhằm đổi mới công nghệ sản xuất, kết quả có 11 doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh được hỗ trợ đầu tư máy móc thiết bị<sup>3</sup>.

- Hỗ trợ, xác lập mới 01 tổ chức về quyền sở hữu công nghiệp<sup>4</sup>; Hỗ trợ truy xuất nguồn gốc cho 04 sản phẩm chủ lực trên địa bàn huyện<sup>5</sup>; Hỗ trợ xây dựng 01 nhãn hiệu hàng hóa nông sản trên địa bàn huyện<sup>6</sup>.

- Vận động, hướng dẫn 02 cơ sở sản xuất trên địa bàn huyện tham gia Hội nghị quảng bá, kết nối sản phẩm OCOP gắn với phát triển du lịch Bình Định<sup>7</sup>.

### **3. Đánh giá chung**

#### ***3.1. Kết quả đạt được***

Nhận thức của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận, các đoàn thể, cán bộ đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, làng nghề đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện được nâng lên.

Các cơ chế chính sách được rà soát và triển khai kịp thời, đảm bảo theo quy định và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, nhất là các quy định về khuyến công và xúc tiến thương mại.

Hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp, làng nghề được quan tâm đầu tư.

<sup>3</sup> Cụ thể: Công ty TNHH SX TM TH Tây Đô tại xã Phước Thành; Công ty TNHH XD nội thất Long Hưng Home, Hộ kinh doanh Hồ Văn Thương tại xã Phước Thuận; Công ty TNHH Bùi Minh Long, Hợp tác xã nông nghiệp hữu cơ Lộc Tín, Công ty TNHH SX TM An Phú Mỹ tại xã Phước Lộc; Hộ kinh doanh Nguyễn Phúc Lâm tại xã Phước Sơn; Công ty TNHH SX TM Tân Phú Thịnh tại xã Phước Hòa; cơ sở sản xuất bánh phở Hoàng Lê tại thị trấn Tuy Phước; Công ty TNHH ĐT XD TM Anh Nguyễn tại thị trấn Diêu Trì; Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Thông tại xã Phước Hưng, với tổng số tiền: 6.243.650.000 đồng.

<sup>4</sup>Hợp tác xã nông nghiệp Phước Hưng tại xã Phước Hưng.

<sup>5</sup>Bánh ít lá gai Bà Dư tại thị trấn Tuy Phước, Yến sào Năm Công tại xã Phước Sơn, Nấm Đông trùng hạ thảo khô Lộc Tín và Bột Diếp cá Lộc Tín tại xã Phước Lộc.

<sup>6</sup>Gạo quê Phước Hưng của HTX nông nghiệp Phước Hưng tại xã Phước Hưng.

<sup>7</sup>Hợp tác xã nông nghiệp hữu cơ Lộc Tín và Cơ sở Yến sào Năm Công.

Công tác phát triển thị trường sản phẩm công nghiệp được quan tâm hỗ trợ thông qua các chương trình xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu; hội nghị phổ biến, tập huấn kiến thức về thị trường, xuất xứ hàng hóa, rào cản thương mại, an toàn thực phẩm,...

Công tác bảo vệ môi trường công nghiệp được tăng cường; công tác kiểm tra, xử lý ô nhiễm môi trường tại các cụm công nghiệp, làng nghề và các cơ sở sản xuất được tiến hành kịp thời.

### **3.2. Hạn chế**

Năng lực sản xuất và sức cạnh tranh của sản phẩm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề của địa phương còn thấp, quy mô của các cơ sở công nghiệp trên địa bàn còn nhỏ và chủ yếu là công nghệ truyền thống; chưa có nhiều sản phẩm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề phục vụ du lịch.

Công tác khôi phục, duy trì phát triển làng nghề tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn huyện còn những hạn chế về mặt bằng sản xuất, nguyên liệu, thị trường tiêu thụ, vốn đầu tư.

Kinh phí phân bổ hỗ trợ cho quảng bá, xây dựng thương hiệu, thiết kế bao bì, nhãn hiệu, tham quan học tập kinh nghiệm về phát triển công nghiệp chưa được quan tâm, chỉ sử dụng một phần nguồn vốn khuyến công và khoa học công nghệ hằng năm.

Một số xã, thị trấn chưa chỉ đạo xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện Kế hoạch của huyện, chỉ lồng ghép vào các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

### **3.3. Nguyên nhân**

Công tác ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ cao vào sản xuất của các doanh nghiệp trên địa bàn huyện còn chậm; công tác nghiên cứu, đánh giá thị trường còn nhiều hạn chế.

Sản xuất, kinh doanh gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19; tình trạng lạm phát tăng cao tại các thị trường xuất khẩu lớn, người tiêu dùng thắt chặt chi tiêu, nhu cầu tiêu thụ các mặt hàng không thiết yếu giảm, lượng hàng tồn kho lớn; giá nguyên, nhiên vật liệu có xu hướng tăng cao làm tăng chi phí sản xuất ảnh hưởng đến tình hình sản xuất công nghiệp, xuất khẩu hàng hoá.

Việc triển khai thực hiện của các cơ quan, đơn vị chưa thật sự chủ động; sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng của huyện và các địa phương chưa chặt chẽ, thiếu đồng bộ.



## **Phần thứ hai**

### **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP ĐẾN NĂM 2025**

#### **I. Nhiệm vụ, giải pháp**

##### **1. Phát triển các ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề**

Phân đầu giá trị sản xuất công nghiệp đến năm 2025 (giá so sánh năm 2010) đạt 4.305.616 triệu đồng, đạt mức tăng trưởng bình quân 10,5%/năm; tốc độ tăng trưởng công nghiệp - xây dựng bình quân hàng năm tăng 10,7%; tỷ trọng công nghiệp xây dựng đến năm 2025 đạt 51,3%.

Tiếp tục thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hàng năm.

Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, các chương trình kết nối cung cầu hàng hóa, các sản phẩm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp OCOP để tìm kiếm và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.

##### **2. Phát triển hạ tầng các cụm công nghiệp và làng nghề**

Đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ triển khai xây dựng và đưa vào hoạt động cụm công nghiệp Bình An, xã Phước Thành, đến năm 2025 lấp đầy diện tích đất công nghiệp cho thuê.

Tiếp tục đầu tư nâng cấp, tu sửa hạ tầng kỹ thuật bên ngoài để kết nối đồng bộ với hạ tầng các cụm công nghiệp.

Tiếp tục đầu tư xây dựng mới, nâng cấp các tuyến đường để kết nối đồng bộ với Làng nghề trồng hoa Bình Lâm nhằm phục vụ sản xuất và các hoạt động tham quan, du lịch làng nghề.

##### **3. Một số nhiệm vụ hỗ trợ**

###### **3.1. Về quy hoạch, cơ chế chính sách**

- Phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề trên cơ sở bám sát các quy hoạch đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; đồng thời điều chỉnh, bổ sung quy hoạch chi tiết xây dựng phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương.

- Vận dụng và thực hiện tốt chính sách khuyến khích đầu tư của Chính phủ, của Ủy ban nhân dân tỉnh.

###### **3.2. Về xúc tiến đầu tư**

- Đẩy mạnh hoạt động thông tin quảng bá cụm công nghiệp, làng nghề trên các trang thông tin điện tử của huyện, tỉnh; công khai các thông tin cần thiết về cơ chế chính sách, giá thuê đất, phí hạ tầng.. để cung cấp kịp thời cho các nhà đầu tư.



- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nhất là các thủ tục có liên quan đến đầu tư phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề; tạo điều kiện thông thoáng, thuận lợi cho các doanh nghiệp thuê đất và đầu tư sản xuất tại các cụm công nghiệp trên địa bàn huyện. Vận động các hộ sản xuất trong khu dân cư vào cụm công nghiệp để có điều kiện mở rộng sản xuất và đảm bảo môi trường sinh thái trong các khu dân cư.

### ***3.3. Về xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường***

- Tổ chức thu thập và cung cấp các thông tin cần thiết về thương mại, kinh tế trong và ngoài nước cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trên địa bàn huyện; tăng cường liên kết giữa các đơn vị sản xuất trong và ngoài tỉnh để tìm kiếm, mở rộng thị trường.

- Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất đầu tư xây dựng thương hiệu, quảng bá hình ảnh, tham gia hội chợ, triển lãm để tìm kiếm và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.

### ***3.4. Về ứng dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất kinh doanh***

- Tiếp tục khảo sát nhu cầu, xây dựng kế hoạch hỗ trợ đầu tư ứng dụng máy móc thiết bị vào sản xuất nhằm gia tăng năng suất chất lượng sản phẩm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề trên địa bàn huyện.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động khuyến công, hoạt động khoa học và công nghệ.

- Khuyến khích và hỗ trợ các doanh nghiệp ứng dụng các công nghệ, đổi mới thiết bị công nghệ nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, tăng sức cạnh tranh của sản phẩm, đáp ứng nhu cầu thị trường.

### ***3.5. Về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực***

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực là một trong các mục tiêu, chỉ tiêu cơ bản, quan trọng trong kế hoạch hàng năm của huyện, chú trọng đến chính sách thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao, việc tuyển dụng và sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có trình độ chuyên môn, năng lực, phẩm chất đạo đức để làm việc tại các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn huyện; tiếp tục thực hiện các chính sách ưu đãi tuyển dụng, chính sách thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao về công tác, làm việc tại huyện.

- Xây dựng quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng sát với thực tiễn, đáp ứng yêu cầu chuẩn hoá đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

- Xác định nhu cầu nguồn nhân lực của huyện, chỉ đạo Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức đào tạo cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật và đào tạo nghề cho lực lượng lao động đáp ứng kịp



thời cho từng giai đoạn phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề của địa phương.

### **3.6. Về bảo vệ môi trường**

- Xây dựng và phát triển cụm công nghiệp, làng nghề phải đảm bảo về môi trường phù hợp với quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Xây dựng các công trình phòng chống cháy nổ; thực hiện quản lý, thu gom, xử lý chất thải của từng đơn vị và đầu nối nước thải vào hệ thống xử lý nước thải chung của các cụm công nghiệp theo quy định; trồng cây xanh để đảm bảo sạch đẹp nơi sản xuất.

- Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn và tuyên truyền cho các doanh nghiệp, cơ sở về biện pháp xử lý chất thải đảm bảo theo quy định. Kiên quyết xử lý các doanh nghiệp, cơ sở vi phạm Luật Bảo vệ môi trường.

## **II. Kiến nghị, đề xuất**

1. Đề tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện và phù hợp với Kế hoạch số 28-KH/HU ngày 14/12/2021 của Huyện ủy đã đề ra, đề nghị tỉnh xem xét, bổ sung 04 Cụm công nghiệp: Qui Hội, An Sơn tại xã Phước An và Tây Hoàng Giang, Bình An (*mở rộng*) tại xã Phước Thành vào Quy hoạch phát triển cụm công nghiệp tỉnh Bình Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2035 nhằm thu hút đầu tư và di dời các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh gây ô nhiễm hoặc có nguy cơ gây ô nhiễm trong khu dân cư vào các cụm công nghiệp của huyện.

2. Đối với cụm công nghiệp do Doanh nghiệp làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp, nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp thứ cấp tính toán, lựa chọn đầu tư, đề nghị UBND tỉnh ban hành cơ chế, chính sách giá cho thuê đất tại cụm công nghiệp.

#### Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Đồng chí Đoàn Văn Phi - Ủy viên BTV Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch HĐND tỉnh, (b/c)
- Các Ban của Tỉnh ủy,
- Huyện ủy viên,
- HĐND, UBND huyện,
- Các Ban của Huyện ủy và TTCT huyện,
- MT và các hội đoàn thể,
- Các tổ chức cơ sở đảng,
- Lưu VPHU.

**T/M HUYỆN ỦY**

**BÍ THƯ**



**Nguyễn Văn Hùng**